

THÔNG TIN TÓM TẮT ĐỀ ÁN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2020

1. Tuyển sinh chính quy trình độ đại học

1.1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT hoặc tương đương
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng điểm thi TN THPT các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng: có điểm xét tuyển tối thiểu bằng điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng điểm thi TN THPT các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội và Công nghệ Kỹ thuật Môi trường: có điểm xét tuyển tối thiểu bằng điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường Đại học Y tế công cộng quy định sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng: có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét TN THPT từ 6,5 trở lên.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội và Công nghệ Kỹ thuật Môi trường: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.

1.2. Phạm vi tuyển sinh

- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc

1.3. Phương thức tuyển sinh

Trường tổ chức xét tuyển theo ba phương thức tuyển sinh với cả 06 ngành, bao gồm:

- + Xét tuyển thẳng
- + Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT
- + Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT

1.4 Chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành/ nhóm ngành/ khối ngành tuyển sinh; theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo.

Bảng 1. Chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành tuyển sinh theo từng phương thức tuyển sinh (**Môn in đậm** là môn chính trong tổ hợp)

Stt	Mã ngành	Ngành học	Chỉ tiêu (dự kiến)			Tổ hợp môn xét tuyển 1	Tổ hợp môn xét tuyển 2	Tổ hợp môn xét tuyển 3	Tổ hợp môn xét tuyển 4
			Xét tuyển thẳng	Theo xét KQ thi TN THPT	Xét tuyển dự vào kết quả học tập THPT				
1	7720701	Y tế công cộng	6	57	57	B00: Toán Hóa học Sinh học	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	D13: Ngữ văn Sinh học Tiếng Anh
2	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	5	70	25	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	B00: Toán Hóa học Sinh học	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh
3	7720401	Dinh dưỡng	4	38	38	B00: Toán Hóa học Sinh học	B08: Toán Sinh học Tiếng Anh	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh
4	7760101	Công tác xã hội	2	19	19	C00: Ngữ văn Lịch Sử Địa lý	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh	D14: Ngữ văn Lịch sử Tiếng Anh	D15: Ngữ văn Địa lý Tiếng Anh
5	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	2	24	24	A00: Toán Vật lý Hóa học	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	B00: Toán Hóa học Sinh học	D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh
6	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	2	14	14	A00: Toán Vật lý Hoá học	A01: Toán Vật lý Tiếng Anh	B00: Toán Hoá học Sinh học	D07: Toán Hóa học Tiếng Anh

1.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

Điều kiện nhận ĐKXT:

- Tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT hoặc tương đương);
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT:
 - + Đối với các ngành các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội và Công nghệ Kỹ thuật Môi trường: có điểm xét tuyển tối thiểu bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường Đại học Y tế công cộng quy định sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT.
 - + Đối với các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng: có điểm xét tuyển tối thiểu bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT
 - + Đối với các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội và Công nghệ Kỹ thuật Môi trường: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.
 - + Các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng: phải có học lực lớp 12 từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường: mã số trường, mã số ngành, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển.

- Mã trường: YTC
- Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp: Trường Đại học Y tế công cộng không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển cùng một ngành học.
- Trường Đại học Y tế công cộng không sử dụng các điều kiện miễn bài thi môn ngoại ngữ, điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia các năm trước.
- Tiêu chí xét tuyển (áp dụng với tất cả 6 ngành đào tạo)

1.6.1. Xét tuyển thẳng (xem mục 1.8).

1.6.2. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt THPT:

- Đảm bảo đáp ứng tiêu chí ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đăng ký xét tuyển theo phương thức này (nội dung cụ thể tại phần 1.5)

Điểm xét tuyển = điểm thi Môn 1 + điểm thi Môn 2 + điểm thi Môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có)

- Xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.
- Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, tiêu chí ưu tiên xét tuyển là:
 - + Điểm thi của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển, xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

+ Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn (trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

1.6.3. Xét tuyển theo kết quả học tập cấp THPT của các môn thuộc mỗi tổ hợp:

- Đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đăng ký xét tuyển theo phương thức này (xem phần 1.5)

Điểm xét tuyển = Điểm TB Môn 1 + Điểm TB Môn 2 + Điểm TB Môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó:

- Điểm TB môn là điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (hai học kỳ của lớp 10 và 11 và học kỳ I lớp 12).
- Điểm ưu tiên là điểm cộng theo đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, thứ tự các tiêu chí ưu tiên xét tuyển lần lượt như sau:

+ Điểm Trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

+ Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn (trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất)

1.7. Tổ chức tuyển sinh:

1.7.1. Đối với phương thức xét tuyển thẳng

- Thời gian và cách thức nộp hồ sơ: theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.7.2 Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT

- Thời gian và cách thức nộp hồ sơ:

+ Đợt 1: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (dự kiến 15/6 – 30/6/2020)

+ Đợt 2: dự kiến 18/10/2020 – 28/10/2020 (nếu còn chỉ tiêu)

+ Đợt 3: dự kiến 19/11/2020 – 30/11/2020 (nếu còn chỉ tiêu)

+ Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức nếu còn chỉ tiêu và kết thúc xét tuyển trước ngày 31/12/2020

- Hình thức nhận ĐKXT:

Đợt 1: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Các đợt tiếp theo Trường nhận hồ sơ ĐKXT theo 3 phương thức: đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://online-register.huph.edu.vn/>, qua đường bưu điện và trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342.

1.7.3. Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả học tập cấp THPT (xét học bạ)

- Thời gian và cách thức nộp hồ sơ:

+ Đợt 1: 15/6/2020 – 21/9/2020

+ Đợt 2: dự kiến 18/10/2020 – 28/10/2020 (nếu còn chỉ tiêu)

+ Đợt 3: 19/11/2020 – 30/11/2020 (nếu còn chỉ tiêu)

+ Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức nếu còn chỉ tiêu và kết thúc xét tuyển trước ngày 31/12/2020

- Hình thức nhận ĐKXT: Trường nhận hồ sơ xét tuyển theo 3 phương thức: đăng ký trực tuyến tại địa chỉ <http://online-register.huph.edu.vn/>, qua đường bưu điện và gửi trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342.

Hồ sơ xét tuyển bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của nhà trường (tải và xem hướng dẫn cách ghi hồ sơ tại website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn/>);

- Học bạ THPT (bản sao, công chứng);

- Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao, công chứng) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời; (với thí sinh tốt nghiệp năm 2020 sẽ nộp bổ sung sau khi tốt nghiệp)

- Bảo sao các giấy chứng nhận hợp pháp nếu là đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh;

- Nộp 02 ảnh cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 6 tháng;

- Một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.

- Lệ phí xét tuyển: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đông Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản: **Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND, đóng lệ phí xét tuyển đại học chính quy năm 2020.**

1.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển

1.81. Chính sách ưu tiên: Theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hệ đại học chính quy năm 2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.8.2. Xét tuyển thẳng:

Trường xét tuyển thẳng cho các đối tượng theo thông tư 09/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 7/5/2020 về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non năm 2020 và Công văn số 1778//BGDĐT-GDĐH của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ngày 22/5/2020 như sau:

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT (*áp dụng đối với tất cả các ngành*);

b) Người trước đây đã trúng tuyển vào Trường Đại học Y tế công cộng, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung

phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại Trường. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được xét tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được nhập học tại Trường sau khi đã tham dự lớp dự bị đại học đề ôn tập kiên thức (*áp dụng đối với tất cả các ngành*);

c) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT thì được xét tuyển thẳng vào Trường theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi của thí sinh. Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế nếu chưa tốt nghiệp THPT sẽ được bảo lưu kết quả đến hết năm tốt nghiệp THPT (xem *Bảng 2: Danh sách các ngành xét tuyển thẳng với môn thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế*);

d) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba, trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào Trường theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải (xem *Bảng 2: Danh sách các ngành xét tuyển thẳng với môn thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế*);

Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT, được ưu tiên xét tuyển vào Trường theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải (*Bảng 2: Danh sách các ngành xét tuyển thẳng với môn thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế*);

Thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, nếu chưa tốt nghiệp THPT được bảo lưu đến hết năm tốt nghiệp THPT;

Bảng 2: Danh sách các ngành xét tuyển thẳng với môn thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế

STT	Tên môn thi học sinh giỏi	Tên ngành đào tạo xét tuyển thẳng	Mã ngành
1	Toán	Y tế công cộng	7720701
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Dinh dưỡng	7720401
		Công tác xã hội	7760101
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406
2	Hóa học	Y tế công cộng	7720701
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Dinh dưỡng	7720401
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406

STT	Tên môn thi học sinh giỏi	Tên ngành đào tạo xét tuyển thẳng	Mã ngành
3	Sinh	Y tế công cộng	7720701
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Dinh dưỡng	7720401
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406
4	Tiếng Anh	Y tế công cộng	7720701
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Dinh dưỡng	7720401
		Công tác xã hội	7760101
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406
5	Ngữ Văn	Y tế công cộng	7720701
		Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Dinh dưỡng	7720401
		Công tác xã hội	7760101
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
6	Vật lý	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601
		Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603
		Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406
7	Lịch sử	Công tác xã hội	7760101
8	Địa lý	Công tác xã hội	7760101

đ) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Trường căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học (*áp dụng đối với tất cả các ngành*);

e) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại Trường: Trường căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT để xem xét, quyết định cho vào học (*áp dụng đối với tất cả các ngành*);

g) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 03 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê

duyet danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ (*áp dụng đối với tất cả các ngành*);

Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quyết định;

1.8.3. Quy trình xét tuyển thẳng:

- Nhận hồ sơ từ Sở giáo dục và Đào tạo (1/8/2020)

- Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, Hội đồng tuyển sinh thực hiện xét hồ sơ theo các tiêu chí nêu ở phần 1.8.2 và xem xét việc đáp ứng theo tiêu chí đối với các ngành yêu cầu ngưỡng đảm bảo chất lượng của các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Nếu thí sinh đăng ký xét tuyển nhiều ngành khác nhau thì ưu tiên tuyển thẳng vào ngành có nguyện vọng cao nhất.

Trong từng ngành, nếu số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu dành cho phương thức này thì Trường thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí và thứ tự như sau:

+ Ưu tiên 1: Giải thưởng của các kỳ thi (ưu tiên thí sinh đạt giải cao hơn);

+ Ưu tiên 2: Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn (trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

+ Ưu tiên 3: Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên điểm trung bình kết quả học tập lớp 12 (ưu tiên kết quả học tập cao hơn)

- Ra quyết định trúng tuyển dựa trên kết quả của Hội đồng và công bố trúng tuyển (trước ngày 20/8/2020)

2. Tuyển sinh vừa làm vừa học trình độ đại học

2.1. Đối tượng tuyển sinh

Thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương;

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với những người tàn tật, khuyết tật, tùy tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành học, Hiệu trưởng trường Đại học Y tế công cộng sẽ xem xét, quyết định;

- Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các giấy tờ hợp lệ và các loại lệ phí tuyển sinh theo qui định.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc

2.3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Bảng 4: Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành/Khối ngành tuyển sinh vừa làm vừa học

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu
1	7720701	Y tế công cộng	36

2	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	49
3	7720401	Dinh dưỡng	20
4	7760101	Công tác xã hội	12

2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Thí sinh đăng ký thi tuyển ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học: có trung bình điểm thi tuyển tối thiểu bằng điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với các ngành thuộc nhóm ngành có cấp chứng chỉ hành nghề.

- Thí sinh đăng ký thi tuyển các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội: có trung bình tổng điểm thi tối thiểu bằng điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường Đại học Y tế công cộng quy định sau khi có kết quả thi tuyển.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường:

- Mã trường: YTC

2.7. Tổ chức tuyển sinh:

2.7.1. Thời gian nhận hồ sơ

+ Đợt 1: Từ 15/7/2020 đến 30/7/2020.

+ Đợt 2 và các đợt tiếp theo: Từ 15/10/2020 đến 10/12/2020 (nếu còn chỉ tiêu)

2.7.2. Hình thức nhận hồ sơ

- Nộp hồ sơ trực tuyến qua <http://online-register.huph.edu.vn/>
- Nộp hồ sơ qua bưu điện
- Nộp hồ sơ trực tiếp

Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342

Bảng 5: Tiêu chí xét tuyển

Ngành học	Tổ hợp Thi tuyển	Tiêu chí xét tuyển
Y tế công cộng	B03 Toán Sinh học Ngữ văn	Sử dụng kết quả thi tuyển (PT1) của các môn thuộc mỗi tổ hợp: <i>Điểm xét tuyển = Môn 1 + Môn 2 + Môn 3 + Điểm UT (nếu có)</i> * Trong đó: - Môn 1,2,3 là điểm thi của các môn thuộc tổ hợp môn thi tuyển (Môn thi có nội dung kiến thức chủ yếu là lớp 12. Thời gian thi 120 phút/môn)
Kỹ thuật xét nghiệm y học		

Ngành học	Tổ hợp Thi tuyển	Tiêu chí xét tuyển
Dinh dưỡng		- Điểm Ưu tiên: đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ GD-ĐT
Công tác xã hội	C00: Ngữ văn Lịch sử Địa lý	<p>* Tiêu chí xét trúng tuyển:</p> <p>- Đảm bảo đáp ứng tiêu chí ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đăng ký xét tuyển (nội dung cụ thể tại phần 2.5)</p> <p>- Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét trúng tuyển và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, thứ tự các tiêu chí ưu tiên xét trúng tuyển lần lượt như sau:</p> <p>- Với chuyên ngành: Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm Y học và Dinh Dưỡng:</p> <p>+ Điểm thi môn Sinh học xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu;</p> <p>+ Điểm thi môn Toán xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.</p> <p>Với chuyên ngành: Công tác xã hội:</p> <p>+ Điểm môn Ngữ văn xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.</p>

2.8. *Chính sách ưu tiên:* Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.9. *Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm*

+ Dự kiến đợt 1: từ 1/8/2020 đến 30/08/2020;

+ Dự kiến đợt 2 và các đợt tiếp theo: từ 25/10/2020 đến 20/12/2020.

THÔNG TIN HỖ TRỢ

- Truy cập Website tuyển sinh: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>
- Tìm hiểu đề án tuyển sinh đại học: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/node/60291>
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên fanpage:
fb.com/truongdaihocytecongconghuph/
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên zalo: Trường Đại học Y tế công cộng HUPH
- Gọi điện đến số **024 6266 2342** để được nhận tư vấn trực tiếp.
- Tìm hiểu các thông tin về nhà trường và các chương trình học Website:
<http://www.huph.edu.vn>